TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày: 24-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Ca.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Trường;

2. Ông Nguyễn Ngọc Giao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa: Ông Cao Thanh Khang – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/HSST–QĐ ngày 13 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thành K sinh năm 1987 tại xã G1, huyện G, tỉnh N. Nơi cư trú: Xóm 8, xã G1, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Phạm Thị C; gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ 3; có vợ là Nguyễn Thị P sinh năm 1993; có 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2018 đến ngày 18/5/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn khác. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, chấp hành Quyết định về việc bảo lĩnh số 12 ngày 18/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy.

* Người bị hại:

- Anh Nguyễn Văn Đ – sinh năm 1996;

Địa chỉ: Xóm 13, xã G2, huyện G, tỉnh N.

- Anh Trần Văn D – sinh năm 1988;

Địa chỉ: Xóm 3, xã G2, huyện G, tỉnh N.

* Người làm chứng:

- Anh Trần Văn G – sinh năm 1992;

- Anh Trần Văn T – sinh năm 1993;

- Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1988;

Đều có địa chỉ: Xóm 3, xã G2, huyện G, tỉnh N.

Tại phiên tòa: Có mặt bị cáo, người bị hại anh Nguyễn Văn Đ, người làm chứng anh Trần Văn G; còn lại vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24/11/2017, Phạm Thành K một mình điều khiển xe ô tô (loại xe tải) BKS 29C-53664 (không có giấy phép lái xe theo quy định) từ nhà anh Lê Văn L xóm 13, xã H1, huyện H, tỉnh N ra trục đường Quốc lộ 37B đi hướng từ cầu Thức Hóa về phía ngã ba Thịnh Lâm, huyện Giao Thủy để về nhà tại xóm 8, xã G1, huyện G, tỉnh N. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi điều khiển xe đến khu vực xóm 15, xã Giao Thịnh, huyện Giao Thủy do mệt mỏi nên K đã ngủ thiếp đi trong khi đang lái xe, khiến xe bị mất lái và chạy lấn sang phần đường bên trái, lao thẳng vào mép đường bên trái đâm vào xe mô tô mang BKS 18S1-0521 có anh Đ đang ngồi trên xe (xe của anh Đ đang đỗ tại lề đường bên trái theo chiều đi của xe ô tô do K điều khiển), anh Đ bị xe của K đẩy lên hành lang đường trước cây xăng Thịnh Lâm và bị thương. Thấy tiếng va chạm mạnh, lúc này K giật mình tỉnh dậy chưa kịp phản ứng gì thì xe ô tô của K tiếp tục đâm vào xe mô tô mang BKS 18G1-01850 có anh Trần Văn D đang ngồi trên xe (xe của anh D đỗ cùng chiều với xe của anh Đ và cách nơi anh Đ đỗ khoảng 5m) làm anh D bị thương. Sau khi va chạm, Phạm Thành K đánh lái xe sang làn đường của mình và điều khiển xe đi qua ngã ba Thịnh Lâm về phía xã Giao Phong khoảng 100m thì dừng lại. Phạm Thành K xuống xe thì gặp anh Phạm Văn C sinh năm 1986 xã Đ, huyện ĐH, tỉnh T và anh Nguyễn Văn T sinh năm 1988 xã G2, huyện G, tỉnh N, K đã nhờ C và T đến đưa người bị nạn đi viện giúp. Do sợ nên K đã bỏ về nhà và để xe ô tô lại. Đến sáng 25/11/2017, K đến Công an huyện Giao Thủy để trình báo. Anh Đ và anh D bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức, anh Đ điều trị từ ngày 25/11/2017 đến ngày 12/12/2017; anh D điều trị từ ngày 25/11/2017 đến ngày 20/12/2017 thì ra viện.

Ngày 07/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của anh Nguyễn Văn Đ và Trần Văn D.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 42/18/TgT ngày 13/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Trần Văn D là 84%, cơ chế hình thành vết thương do cơ thể va đập với vật cứng không bằng phẳng gây thương tích. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 43/18/TgT ngày 13/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Nguyễn Văn Đ là 76%, cơ chế hình thành vết thương do cơ thể va đập với vật cứng không bằng phẳng gây thương tích.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 28/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Giao Thủy kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô mang BKS 18S1-0521 là 452.000 đồng, giá trị bị thiệt hại của xe mô tô mang BKS 18G1-01850 là 2.652.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại của hai phương tiện trên là 3.104.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô BKS 29C-53664 là tài sản chung hợp nhất của gia đình Phạm Thành K nên Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy đã trả lại chiếc xe ô tô cho K. Đối với xe mô tô BKS 18S1-0521 và xe mô tô BKS 18G1-01850 quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Đ và anh D. Anh Đ và anh D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Quá trình điều tra, Phạm Thành K và gia đình đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn Đ số tiền là 110.000.000 đồng, anh Trần Văn D số tiền là 200.000.000 đồng. Anh Đ và anh D không yêu cầu bồi thường gì thêm và đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Phạm Thành K.

Bản Cáo trạng số 51/CTR ngày 25/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố bị cáo Phạm Thành K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ " theo quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thành K phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 260; điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt Phạm Thành K từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hoàn cảnh gia đình khó khăn, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ nhất hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Thời điểm xảy ra vụ việc vi phạm trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực. Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã khởi tố Phạm Thành K về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 (tương đương với tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015,về mức hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 202 BLHS năm 1999 và khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015 như nhau). Căn cứ khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Viện kiểm sát truy tố Phạm Thành K theo khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015 tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là phù hợp nên Hội đồng xét xử áp dụng điều luật như Viện kiểm sát đã truy tố. Đối với hành vi, quyết định tố tụng về những vấn đề khác của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa và người bị hại, người làm chứng cùng vật chứng, các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ cơ sở để HĐXX kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 24/11/2017 Phạm Thành K điều khiển xe ô tô BKS 29C-53664, không có giấy phép lái xe theo quy định đi trên trục Quốc lộ 37B theo hướng từ cầu Thức Hóa về phía ngã ba Thịnh Lâm, huyện Giao Thủy. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận xóm 15, xã Giao Thịnh, huyện Giao Thủy Khương ngủ gật làm xe mất lái lao sang lề đường bên trái đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ gây tai nạn xô vào người và xe mô tô anh

Nguyễn Văn Đ và anh Trần Văn D làm anh Đ bị tổn hại 76% sức khỏe, anh D bị tổn hại 84% sức khỏe. Xe của anh Đ bị thiệt hại 452.000 đồng, xe của anh D bị thiệt hại 2.652.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Thành K đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác.Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tai nạn giao thông.

[3] Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong thời gian được bảo lĩnh, bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan CSĐT công an huyện Giao Thủy trong việc phát hiện tội phạm hình sự. Bị hại cả 2 người đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có 02 con còn nhỏ, là lao động chính trong gia đình. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù nhưng không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương, ấn định thời gian thử thách giao địa phương theo dõi quản lý giáo dục.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã trả chiếc xe ô tô tải BKS 29C-53664 cho bị cáo, xe mô tô BKS 18S1-0521 cho anh Đ và xe mô tô BKS 18G1-01850 cho anh D, còn lại những vật chứng không sử dụng được thu tại hiện trường và phương tiện xe ô tô được niêm phong trong 04 phong bì có ký hiệu lần lượt là M1, M2, A1, A2. Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu cho tiêu hủy mảnh nhựa trên đầu mặt nạ xe máy, vết dầu mỡ thu tại đầu dưới cổ phốt xe máy, vết chất dạng dầu mỡ thu tại ba đơ xe ô tô, mảnh nhựa có dính chất màu đỏ dạng sơn.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, đang nuôi hai con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a, e khoản 2 Điều 260; điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thành K phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt Phạm Thành K 33 (ba mươi ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã G1, huyện G, tỉnh N giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu cho tiêu hủy mảnh nhựa trên đầu mặt nạ xe máy, vết dầu mỡ thu tại đầu dưới cổ phốt xe máy, vết chất dạng dầu mỡ thu tại ba đơ xe ô tô, mảnh nhựa có dính chất màu đỏ dạng sơn trong 04 phong bì niêm phong lần lượt có ký hiệu M1, M2, A1, A2 (theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ ngày 26/6/2018 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người bị hại (anh Nguyễn Văn Đ) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại anh Trần Văn D vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đoàn Văn Ca